TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:21/2022/QĐST- HNGĐ	*Lệ Thuỷ, ngày 03 tháng 3 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 179/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 12 năm 2021 giữa: Chị Nguyễn Thị T, địa chỉ: Thôn V, xã Ph, huyện L, tỉnh Quảng Bình và anh Trần Công L, địa chỉ: Tổ dân phố Th, thị trấn K, huyện L, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về con chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công L thỏa thuận giao cho chị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con Trần Phương Hà M, sinh ngày15/01/2020; anh L cấp dưỡng nuôi con 1.500.000/tháng, kể từ tháng 3 năm 2022 cho đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Trần Công L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở việc thực hiện quyền này.

b)Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công L thống nhất vợ chồng không có tài sản chung.

c)Về án phí: Chị Nguyễn Thị T và anh Trần Công L thỏa thuận chị T chịu nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình theo biên lai số 0004323 ngày 30/11/2021. Chị Nguyễn Thị T đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án

dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trương Thị Nhàn

Nơi nhận
- *TAND Tỉnh QB;*
- *VKS Lệ Thuỷ;*
- *THADS Lệ Thủy;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Ph(để ghi chú vào sổ ĐKKH; đã ĐKKH ngày 09/7/2019;*
- *Lưu VP;*
- *Lưu HS.*